UBND XÃ TRẦN THƯƠNG
TRƯỜNG MN NHÂN NGHĨA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/KH-MNNN

Trần Thương, ngày 22 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Huy động trẻ đến trường Mầm non năm học 2026 - 2027

A. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Điều lệ trường mầm non;

- Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục mầm non;

- Công văn số 621/BGDĐT-GDPT ngày 05/02/2026 của Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lí, chỉ đạo công tác tuyển sinh mầm non, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2026-2027

- Căn cứ Công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn huy động trẻ vào cơ sở giáo dục mầm non, lớp 1 các trường tiểu học và tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS năm học 2026-2027; Hướng dẫn số 399/UBND-VHXH ngày 20/5/2026 của UBND xã Trần Thương về việc huy động trẻ vào cơ sở giáo dục mầm non, vào lớp 1 các trường Tiểu học và tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS năm học 2026-2027. Trường mầm non Nhân Nghĩa xây dựng Kế hoạch huy động trẻ vào trường mầm non năm học 2026-2027 như sau:

II. Căn cứ thực tiễn

1. Về cơ sở vật chất

- Quy mô và diện tích: Trường có 02 điểm trường, tổng diện tích 5.624m^2(bình quân 21,22m^2), đảm bảo diện tích đất và sàn xây dựng theo quy định. Khuôn viên biệt lập, có tường bao, cổng và biển tên trường.

- Hệ thống phòng học: 100% phòng học được xây dựng kiên cố, đạt chuẩn theo Điều lệ trường mầm non và Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT. Trong đó, có 03 phòng nhóm trẻ và 05 phòng lớp mẫu giáo có phòng ngủ riêng; ngoài ra có 03 phòng học bộ môn kiên cố.

- Công trình phụ trợ: Hệ thống vệ sinh đạt chuẩn; cả 02 điểm trường đều có nguồn nước sạch và hệ thống thoát nước hợp vệ sinh. Bếp ăn được xây dựng kiên cố, vận hành theo nguyên tắc một chiều.

2. Đội ngũ

- Tổng số biên chế được giao và có mặt (tính đến tháng 5/2026) là 31 người, trong đó:

+ *Cán bộ quản lý:* 03 người (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng); trình độ đạt trên chuẩn đạt 100%.

+ *Giáo viên:* 26 người (đều trong biên chế); trình độ đạt chuẩn trở lên 100%, trong đó trên chuẩn đạt 57,7% (hiện có 06 GV đang theo học đại học tại chức). Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt 2,17 (còn thiếu 01 giáo viên so với quy định).

+ *Nhân viên biên chế:* 02 người (01 Kế toán trình độ Đại học; 01 Y tế kiêm Văn thư trình độ Trung cấp).

+ *Nhân viên hợp đồng:* 05 người, trong đó 02 bảo vệ tại 2 điểm trường và 03 nhân viên nấu ăn.

- Đảng viên: Có 20 đảng viên trên tổng số 31 cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt tỷ lệ 64,5%.

3. Số trẻ điều tra từ 0-6 tuổi trên địa bàn năm học 2025-2026

- Tổng số trẻ điều tra trên địa bàn: 309 trẻ (gồm các thôn 1, thôn 2, thôn 3, thôn 4).

- Tổng số trẻ em phải huy động trên địa bàn là: 309 trẻ (nữ 138 trẻ), trong đó:

+ Trẻ nhà trẻ phải HĐ: 120 trẻ

+ Trẻ MG phải huy động 189 trẻ (MG: 3 tuổi 55 trẻ; 4 tuổi 66 trẻ; 5 tuổi 69 trẻ).

+ Trẻ nhà trẻ ra lớp: 83/120 trẻ, tỷ lệ 69,2%;

+ Trẻ mẫu giáo ra lớp: 189/189 trẻ, tỷ lệ 100%; trong đó trẻ 3-4 tuổi: 56; trẻ 4-5 tuổi: 69 trẻ; trẻ 5-6 tuổi: 64 trẻ. Ngoài ra có 01 trẻ 4 tuổi đến học trái tuyến.

III. Những thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn đón nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, các ban ngành, đoàn thể, các bậc cha mẹ trẻ đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy và học đáp ứng yêu cầu tối thiểu để thực hiện chương trình giáo dục mầm non của cô và trẻ.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và Công an địa phương trong việc cung cấp dữ liệu dân cư, dân số độ tuổi chính xác, tạo điều kiện cho nhà trường không để sót đối tượng điều tra.

- Tỷ lệ ra nhóm trẻ năm sau cao hơn năm trước; tỷ lệ trẻ mẫu giáo ra lớp luôn đạt 100% ngay từ đầu năm học.

- Đội ngũ ổn định, tỷ lệ giáo viên/nhóm, lớp cơ bản đáp ứng yêu cầu.

- Giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, yêu nghề mến trẻ.

2. Khó khăn

Một số cha mẹ trẻ là dân lao động tự do, thường xuyên di chuyển địa điểm làm việc và cho trẻ đi theo, nên việc nắm bắt thông tin của trẻ đôi lúc còn gặp nhiều khó khăn.

B. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

I. Mục đích:

- Tiếp nhận tối đa trẻ trong độ tuổi đến trường; nâng cao chất lượng phổ cập trẻ 5 tuổi và chuẩn bị lộ trình phổ cập trẻ 3 - 4 tuổi.

- Tạo môi trường an toàn giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, thẩm mỹ và kỹ năng sống giai đoạn đầu đời.

- Cân đối chỉ tiêu phù hợp với cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên; kiểm soát sĩ số, tuyệt đối không để xảy ra quá tải.

II. Yêu cầu:

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế tuyển sinh và Điều lệ trường mầm non; ưu tiên sắp xếp trẻ học tại điểm trường gần nơi cư trú nhất.

- Thông báo minh bạch chỉ tiêu, tuyến tuyển sinh; đơn giản hóa thủ tục *(ưu tiên trực tuyến)* để tạo thuận lợi, tránh ùn tắc.

- Thực hiện thu chi đúng quy định; tuyệt đối không vận động, quyên góp hoặc thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

C. NỘI DUNG THỰC HIỆN HUY ĐỘNG TRẺ RA NHÓM, LỚP

I. Đối tượng và điều kiện

1. Đối tượng: Trẻ từ 3 tháng tuổi đến 6 tuổi được nhận vào trường mầm non theo quy định tại Điều 32, Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường mầm non, cụ thể:

- Nhà trẻ: Độ tuổi từ 3 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi

- Mẫu giáo: Độ tuổi từ 3 tuổi đến 6 tuổi;

- Trẻ em khuyết tật được nhập học ở độ tuổi cao hơn so với quy định chung là 03 tuổi.

2. Điều kiện:

- Trẻ thường trú hoặc tạm trú thực tế tại Thôn 1, 2, 3, 4 *(xác thực qua mã định danh hoặc Giấy xác nhận thông tin cư trú).*

- Trẻ đủ sức khỏe học tập, không mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm *(trẻ khuyết tật học hòa nhập phải có hồ sơ hợp lệ).*

- Cha mẹ nộp đầy đủ hồ sơ *(Đơn xin học, bản sao Khai sinh, thông tin cư trú)* đúng thời hạn quy định.

II. Chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh năm học 2026-2027

1. Chỉ tiêu huy động trẻ ở từng độ tuổi

STT	Năm sinh	Số trẻ theo điều tra	Số trẻ phải huy động	Chỉ tiêu huy động	Tỷ lệ %	Số nhóm, lớp	Ghi chú
1	2021	70	70	70	100	3	
2	2022	62	62	62	100	3	
3	2023	58	58	58	100	3	
Cộng MG		**190**	**190**	**190**	**100**	**9**	

STT	Năm sinh	Số trẻ theo điều tra	Số trẻ phải huy động	Chỉ tiêu huy động	Tỷ lệ %	Số nhóm, lớp	Ghi chú
4	2024	49	49	49	100	3	
5	2025	50	50	31	62	0	
6	2026	21	21	0	0	0	
Cộng NT		**120**	**120**	**80**	**66,7**	**3**	
Cộng MG+NT		**310**	**310**	**270**	**87,1**	**12**	

2. Địa bàn tuyển sinh

Địa bàn huy động trẻ (4 thôn): Thôn 1,2,3,4 xã Trần Thương và tiếp nhận trẻ ở các thôn khác trên địa bàn xã Trần Thương, các xã lân cận khi có nhu cầu đăng ký học tại trường.

3. Dự kiến phân chia các nhóm, lớp/Điểm trường

Tổng số nhóm, lớp trong trường: 12 trong đó nhóm trẻ: 03 nhóm; lớp mẫu giáo 9 lớp, bố trí tại 02 điểm trường, cụ thể như sau:

* Số liệu điều tra năm học 2026-2027: Thôn 1: 66 trẻ, thôn 2: 113 trẻ, thôn 3: 63 trẻ, thôn 4: 78 trẻ, tổng 4 thôn là 310 trẻ.

* Điểm trường A: Điểm trường A: Thôn 3, thôn 4, thôn 2 (xóm 4 cũ); gồm 08 nhóm, lớp. Trong đó có 02 nhóm trẻ và 06 lớp mẫu giáo (MG 3-4 tuổi: 02 lớp; MG 4-5 tuổi: 02 lớp; MG 5-6 tuổi: 02 lớp).

- Mẫu giáo: 120 trẻ; Nhà trẻ: 52 trẻ; Tổng: 172 trẻ.

* Điểm trường B: Thôn 01, thôn 2 (xóm 1,2, 3 cũ) gồm 04 nhóm, lớp. Trong đó có 01 nhóm trẻ và 03 lớp mẫu giáo (MG 3-4 tuổi: 01 lớp; MG 4-5 tuổi 01 lớp; MG 5-6 tuổi: 01 lớp).

- Mẫu giáo: 70 trẻ; Nhà trẻ: 28 trẻ; Tổng: 98 trẻ.

III. Phương thức tuyển sinh

1. Phân tuyến tuyển sinh

- Đảm bảo địa bàn cư trú: Ưu tiên tiếp nhận 100% trẻ trong độ tuổi phổ cập trên địa bàn được phân công (Thôn 1, 2, 3, 4 xã Trần Thương) nhằm tạo điều kiện cho trẻ được học gần nhà.

- Chủ động phương án quá tải: Nhà trường tổ chức rà soát, nắm chắc số liệu trẻ trên địa bàn trước khi tuyển sinh. Trường hợp số lượng đăng ký vượt quá năng lực tiếp nhận (về phòng học, giáo viên), nhà trường sẽ kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã để điều chuyển trẻ sang các trường mầm non trong xã, nhằm đảm bảo quyền lợi đi học của trẻ.

2. Phương thức tuyển sinh

- Tổ chức huy động trẻ trong diện phổ cập trên địa bàn ra lớp bằng cả hai hình thức: trực tiếp và trực tuyến.

- Chú trọng vận động trẻ khuyết tật học hòa nhập ra lớp và có giải pháp hỗ trợ kịp thời cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn đi học, bảo đảm không có trẻ nào không được đến trường vì hoàn cảnh gia đình.

- Tiếp nhận trẻ trái tuyến: Sau khi hoàn thành chỉ tiêu tuyển sinh trong tuyến được giao, nếu còn khả năng tiếp nhận, nhà trường sẽ xét duyệt hồ sơ trái tuyến *(trong hoặc ngoài xã Trần Thương)* theo quy trình:

+ Cha mẹ trẻ làm đơn đăng ký; nhà trường lập danh sách báo cáo UBND xã xem xét, phê duyệt.

+ Trường hợp số lượng hồ sơ trái tuyến vượt quá chỉ tiêu còn lại, nhà trường sẽ ưu tiên tiếp nhận những trẻ có khoảng cách từ nơi cư trú đến trường gần hơn.

IV. Tổ chức tuyển sinh

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh và xây dựng kế hoạch

- Xây dựng kế hoạch: Nhà trường căn cứ vào điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để xây dựng Kế hoạch tuyển sinh chi tiết theo địa bàn được giao, trình cấp trên phê duyệt.

- Thành lập Hội đồng: Nhà trường tham mưu UBND xã ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường.

- *Cơ cấu gồm:* Chủ tịch (Hiệu trưởng); Phó Chủ tịch (Phó Hiệu trưởng); Thư ký và các ủy viên.

- *Trách nhiệm:* Tổ chức tuyển sinh theo đúng quy định, bảo đảm chính xác, khách quan, công bằng và đúng đối tượng. Lập danh sách trẻ trúng tuyển trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt.

2. Hồ sơ tuyển sinh

- Cha mẹ học sinh chuẩn bị và nộp đầy đủ các giấy tờ sau:

* Hồ sơ cơ bản:

+ Đơn xin nhập học (theo mẫu của nhà trường).

+ Bản sao giấy khai sinh hợp lệ *(có chứng thực từ bản chính).*

+ Xác thực thông tin cư trú của trẻ qua ứng dụng VNeID. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm kiểm tra thông tin nơi đăng ký thường trú của trẻ từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

* Hồ sơ diện ưu tiên/hòa nhập (nếu có).

* Đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập: Giấy chứng nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp và Kế hoạch giáo dục cá nhân.

V. Kinh phí tuyển sinh

Nhà trường không thu kinh phí tuyển sinh.

D. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

I. Đối với lãnh đạo trường

- Chủ động rà soát cơ sở vật chất, đội ngũ để xây dựng Kế hoạch tuyển sinh trình UBND xã phê duyệt. Tham mưu UBND xã thành lập Hội đồng tuyển sinh và ban hành quyết định thành lập Tổ tư vấn hỗ trợ cha mẹ học sinh.

- Quản lý và chịu trách nhiệm công khai kế hoạch, điều kiện giáo dục trên trang điện tử và bảng tin trường.

- Chỉ đạo thống kê, báo cáo tiến độ kết quả với cơ quan quản lý trực tiếp và lưu trữ hồ sơ đúng quy định.

II. Đối với Hội đồng tuyển sinh

- Tổ chức tiếp nhận, kiểm tra, đối chiếu hồ sơ tuyển sinh *(trực tiếp và trực tuyến)* đảm bảo chính xác, khách quan, đúng đối tượng và chỉ tiêu.

- Kiểm tra, xác thực thông tin cư trú của trẻ qua ứng dụng VNeID và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Lập danh sách trẻ trúng tuyển, báo cáo Lãnh đạo trường để trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt.

III. Đối với Giáo viên, Nhân viên

- Trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp thắc mắc cho cha mẹ học sinh trong suốt quá trình đăng ký tuyển sinh *(đặc biệt là hướng dẫn thao tác trực tuyến)*.

- Phối hợp chia sẻ thông tin tuyển sinh đến phụ huynh trên địa bàn các thôn được phụ trách; chủ động rà soát, nắm bắt số liệu trẻ trong độ tuổi phổ cập tại địa phương.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, mẫu đơn, biểu mẫu, phòng đón tiếp; thu nhận và quản lý, sắp xếp hồ sơ lưu trữ khoa học.

D. Lịch triển khai:

- Ngày 20/5/2026 (Thứ Tư): Hiệu trưởng gửi danh sách đề nghị thành lập Hội đồng tuyển sinh về UBND xã (qua Phòng VHXH).

- Ngày 25/5/2026: Hiệu trưởng nộp Kế hoạch tuyển sinh và Tờ trình đề nghị phê duyệt về UBND xã.

- Từ 26/5->14/6/2026: Lãnh đạo trường phối hợp theo dõi phê duyệt kế hoạch; nhận Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh trước ngày xét tuyển.

- Từ ngày 16/6/2026: Nhà trường công bố công khai Kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt trên website và bảng tin của trường.

- Từ ngày 01/7/2026 (Thứ Tư): Hội đồng tuyển sinh và Tổ tư vấn chính thức tiếp nhận hồ sơ, thực hiện quy trình xét tuyển.

- Trước ngày 30 hằng tháng: Thư ký tổng hợp số liệu để nhà trường báo cáo định kỳ kết quả huy động trẻ về UBND xã cho đến khi đủ chỉ tiêu.

Ghi chú: Nhà trường thực hiện công tác tuyển sinh theo cơ chế mở, duy trì tiếp nhận hồ sơ và huy động trẻ ra lớp liên tục xuyên suốt năm học cho đến khi đạt và vượt chỉ tiêu được giao *(không kết thúc theo đợt như các cấp học khác)*.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027, nhà trường yêu cầu Hội đồng tuyển sinh và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện; mọi vướng mắc phát sinh phải báo cáo kịp thời về lãnh đạo trường *(qua đồng chí Nguyễn Thị Lan Oanh - Phó Chủ tịch Hội đồng)* để được hướng dẫn. Trường Mầm

non Nhân Nghĩa kính trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, phê duyệt và rất mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo, phối hợp của Đảng ủy, chính quyền cùng các ban ngành, đoàn thể tại địa phương để kế hoạch đạt hiệu quả cao nhất./.

Nơi nhận:
- UBND xã *(Qua phòng VHXH để phê duyệt);*
- LĐ trường *(p/h chỉ đạo);*
- Thành viên HĐTS (*để t/h);*
- Cổng TTĐT của trường;
- Niêm yết tại các điểm trường;
- Lưu: VT, Hồ sơ TS.

TM. TRƯỜNG MẦM NON
HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ TRẦN THƯỜNG TỈNH BÌNH ĐỊNH
TRƯỜNG MẦM NON NHÂN NGHĨA

Ngô Thị Tâm

PHÊ DUYỆT CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ

U.B.N.D XÃ TRẦN THƯỜNG T.N. BÌNH ĐỊNH

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
LÊ VĂN ĐOÀN